

Số: 56/QĐ-UBND

Bắc Sơn, ngày 25 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng công trình: Mở rộng tuyến đường giao thông nông thôn xã Bắc Sơn (đoạn từ nhà ông Mỹ đến kênh T0, thôn Phần Hà)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BẮC SƠN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên Ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của HĐND xã Bắc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Mở rộng tuyến đường giao thông nông thôn xã Bắc Sơn (đoạn từ nhà ông Mỹ đến kênh T0, thôn Phần Hà);

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 03.02/BCTT-HA ngày 22/03/2024 của Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hải An Hưng Yên về việc thẩm tra Thiết kế bản

vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Mở rộng tuyến đường giao thông nông thôn xã Bắc Sơn (đoạn từ nhà ông Mỹ đến kênh T0, thôn Phần Hà);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng công trình: Mở rộng tuyến đường giao thông nông thôn xã Bắc Sơn (đoạn từ nhà ông Mỹ đến kênh T0, thôn Phần Hà) với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Mở rộng tuyến đường giao thông nông thôn xã Bắc Sơn (đoạn từ nhà ông Mỹ đến kênh T0, thôn Phần Hà).

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Bắc Sơn.

3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ cho việc đi lại của nhân dân, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về lưu lượng và tải trọng của các phương tiện lưu thông trên tuyến, góp phần giảm tai nạn giao thông trên địa bàn; từng bước hoàn thiện hệ thống đường giao thông nông thôn cũng như nâng cao tiêu chí xây dựng nông thôn mới, tạo đà cho sự phát triển kinh tế - xã hội của xã Bắc Sơn nói riêng và huyện Ân Thi nói chung.

4.2. Quy mô đầu tư và các giải pháp thiết kế chủ yếu:

4.2.1. Quy mô đầu tư

- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

- Cấp đường: Đường cấp A;

- Vận tốc thiết kế: 20Km/h.

- Kết cấu: Mặt đường BTXM.

- Tổng chiều dài các tuyến khoảng: $L=73,73m$.

4.2.2. Các giải pháp thiết kế chủ yếu:

a, Bình đồ, hướng tuyến:

+ Đoạn từ nhà ông Mỹ đến kênh T0; Điểm đầu Km0+00 (ông Mỹ), điểm cuối Km +73,73 (kênh T0)

+ Hướng tuyến: theo hướng tuyến hiện trạng

b, Trắc dọc: Thiết kế cao độ mặt đường theo hiện trạng đã có.

c) Thiết kế trắc ngang: Chiều rộng nền đường $B.nền=7,5-8,0(m)$. Trong đó: Chiều rộng mặt đường hiện trạng $B_{mặt}=5,5(m)$ (Cắt mặt đường cũ $B=0,3m$ để làm rãnh và hoàn trả lại), chiều rộng rãnh phải $B_{rãnh}=0,98 \times 1(m)$, chiều hè đường $B_{hèđường}=0,3(m)$, lề đất theo hiện trạng hiện có từ B lề = $0,0-1,0(m)$, độ

dốc mặt đường theo hiện trạng, hè đường và rãnh trái $i=0$, lề đường độ dốc $i=4\%$;

d, Kết cấu áo đường:

- Nền đường:

Nền đường trong phạm vi phần xe chạy đắp bằng cát độ chặt $K \geq 0,95$.

- Kết cấu áo đường: (Từ trên xuống)

+ Trên mặt đường kết cấu áo đường (Phân mở rộng để làm rãnh $B=0,3m$):

- Bê tông xi măng M250#, đá 2x4, dày 22cm;
- Cát vàng tạo phẳng dày 3cm;
- Lớp móng cấp phối đá dăm loại II, dày 15cm.
- Nền đường K98, đắp cát dày 30cm.
- Bù vênh nền đường cát đen đầm chặt K95 (nếu có)

e, Thoát nước:

- Từ Km0+00 đến Km0+73: Thiết kế hệ thống rãnh dọc bên phải tuyến: Thiết kế hệ thống rãnh dọc bên phải tuyến xây bằng gạch không nung, chiều rộng lòng rãnh $B=400$, đáy tấm đan chịu lực.

- Cấu tạo:

+ Rãnh xây B400: Rãnh xây bằng gạch không nung, vữa XMC M75#, tường xây hai bên phần ngoài mặt đường dày 33cm, bên trong giáp nhà dân dày 22cm, trát tường vữa VMC mác 75# dày 1,5cm. Xà mũ BT mác 200# đá 1x2. Tấm đan chịu lực bê tông cốt thép dày 15cm, đáy móng đệm móng cấp phối đá dăm loại II bên trên là bê tông xi măng M150#, đá 2x4).

+ Hố ga: Xây bằng gạch không nung, vữa XMC M75#, tường dày 33cm, trát tường vữa VMC mác 75 dày 1.5cm. Xà mũ BT mác 200 đá 1x2. Tấm đan chịu lực bê tông cốt thép dày 15cm, đáy móng đệm móng cấp phối đá dăm loại II bên trên là bê tông xi măng M150#, đá 2x4.

f) Thiết kế hè đường:

- Bê tông xi măng M250#, đá 2x4, dày 22cm, cát vàng tạo phẳng dày 3cm, lớp móng cấp phối đá dăm loại II, dày 15cm, bù vênh nền đường cát đen đầm chặt K95 (nếu có)

h, An toàn giao thông: Đã có theo hiện trạng.

5. Tổ chức tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng, tổ chức tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán và dự toán công trình:

- Tổ chức tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Phó Hiến.

- Tổ chức tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán và dự toán công trình: Công ty TNHH đầu tư xây dựng Hải An Hưng Yên.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

6.1. Địa điểm xây dựng: Xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

6.2. Chiều dài tuyến: L= 73,73m

7. Nhóm dự án, loại, cấp công trình:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN;

Tham khảo tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-05;

Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế TCVN 10380:2014;

Áo đường mềm - các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS 38:2022/TCĐBVN;

Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe lún nổi trong xây dựng công trình giao thông TCCS 39:2022/TCĐBVN.

Quyết định số: 932/QĐ-BGTVT ngày 18/7/2022 của Bộ Giao thông vận tải: Về việc ban hành “Hướng dẫn thực hiện tiêu chí về giao thông thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/ xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới/ huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025”.

Cầu và cống- Tiêu chuẩn thiết kế TCCS05:2012;

Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT;

Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế tổ chức thi công TCVN 4252 - 2012.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4447 - 2012: Quy trình thi công và nghiệm thu công tác đất.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4085 - 2011: Kết cấu gạch đá - tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 1651 - 1,2 : 2018: Thép cốt bê tông.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4453 - 1995: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9436: 2012 Nền đường ô tô - thi công và nghiệm thu.

- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8859: 2023: Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường- thi công và nghiệm thu.

- Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 27: 2019/TCĐBVN Nhũ tương nhựa đường a xít thấm bám - Yêu cầu kỹ thuật, thi công và nghiệm thu.

Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về biển hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT;

Tiêu chuẩn kỹ thuật Quốc gia về thi công và nghiệm thu lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng TCVN 13567-1:2022; 13567-2:2022; 13567-3:2022.

Thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng công trình giao thông : TCCS 40:2022/TCĐBVN.

- Quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng (làm tròn): **289.786.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm tám mươi chín triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	237.010.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	6.516.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	27.156.000 đồng
- Chi phí khác:	5.305.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	13.799.000 đồng

10. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.

11. Nguồn vốn đầu tư: : Nguồn kinh phí ngân sách xã, cấp trên hỗ trợ và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án hoặc thuê đơn vị tư vấn để quản lý dự án theo quy định

Điều 2. Chủ đầu tư và các ngành liên quan tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu xây dựng, quản lý vốn đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Văn phòng UBND xã; Công chức Tài chính – kế toán xã; các công chức chuyên môn của xã có liên quan; Ban quản lý xây dựng công trình Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT, HSCT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sinh